

Số: *1032* /KH-UBND

Gia Lai, ngày *04* tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024
của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam
tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”
trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới;

Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”;

Thực hiện Chương trình số 46-CTr/TU ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tỉnh ủy Gia Lai về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Thực hiện Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 -2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Quyết định 182/QĐ-TTg phù hợp với thực tế tại địa phương; nâng cao vai trò của Hội Nông dân tham gia phát triển kinh tế tập thể (KT TT) trong nông nghiệp.

- Phát huy sức mạnh nội lực của nông dân trong xây dựng, phát triển KT TT trong nông nghiệp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, tinh thần hợp tác, liên kết trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp của hội viên, nông dân.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự quản lý thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương với Hội Nông dân trong việc xây dựng, triển khai và thực hiện Kế hoạch.

- Xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm và trách nhiệm tổ chức thực hiện, đảm bảo hiệu quả, bền vững phù hợp với tình hình thực tế gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tạo sức lan tỏa về phát triển KTTT trong hội viên, nông dân và nâng cao trách nhiệm của các cấp hội nông dân.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Tổ hợp tác (THT), hợp tác xã (HTX) trong nông nghiệp do các cấp hội nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; người quản lý, điều hành và các thành viên, hội viên nông dân tham gia THT, HTX nông nghiệp.

- Hội viên, nông dân có nhu cầu tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp.

- Các chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hội nông dân nghề nghiệp.

- Cán bộ hội nông dân các cấp, các tổ chức và cá nhân có liên quan.

2. Thời gian thực hiện

- Giai đoạn 1: Đến năm 2025.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến năm 2030.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao vai trò, hiệu quả tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp của Hội Nông dân; khơi dậy tinh thần hợp tác, khởi nghiệp, sáng tạo của hội viên, nông dân; thu hút ngày càng nhiều hội viên, nông dân, cá nhân và tổ chức tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của thành viên, hộ gia đình, thực hiện vai trò và trách nhiệm xã hội, phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025:

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất 04 HTX, 24 THT trong nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho ít nhất 12 HTX nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.

- Thu hút thêm 5% số hộ hội viên nông dân tham gia các tổ chức KTTT

trong nông nghiệp.

- Hỗ trợ ít nhất 10% số chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành HTX, THT nông nghiệp.

- Có ít nhất 30% số HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 25% số HTX nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- 100% cán bộ hội nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT; ít nhất 70% số cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Đến năm 2030:

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất 12 HTX, 65 THT trong nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho 24 HTX nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.

- Thu hút thêm 10% số hộ hội viên nông dân tham gia các tổ chức KTTT trong nông nghiệp.

- Hỗ trợ ít nhất 15% số chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành HTX, THT nông nghiệp.

- Có ít nhất 45% số HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 30% số HTX nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT; ít nhất 90% số cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn thực hiện

- Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép từ Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX; các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030; các chương trình, dự án có liên quan khác.

- Vốn tín dụng (bao gồm: vốn tín dụng từ Ngân hàng Chính sách xã hội, Quỹ Hỗ trợ nông dân, Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX theo quy định của pháp luật).

- Vốn của doanh nghiệp, HTX, THT, hộ gia đình tự huy động.
- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Cơ chế tài chính: Thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và cơ chế tài chính các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án có liên quan.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, vận động, thu hút hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp

- Đẩy mạnh tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về KTTT trong nông nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, nâng cao nhận thức cho hội viên, nông dân về hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; thay đổi tư duy sản xuất phát triển kinh tế nông nghiệp; vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp thông qua sinh hoạt chi, tổ hội, câu lạc bộ của nông dân.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; phát huy vai trò của các cấp hội nông dân trong tuyên truyền về KTTT trong nông nghiệp; chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến các mô hình KTTT hoạt động hiệu quả, các tấm gương, điển hình tiên tiến về hợp tác, liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

- Vận động, khuyến khích hội viên, nông dân đẩy mạnh tập trung, tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật để phát triển KTTT, tổ chức sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, hình thành các vùng nguyên liệu lớn phục vụ chế biến và xuất khẩu.

- Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục về kết quả, hoạt động của tổ chức KTTT trong nông nghiệp do các cấp hội vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập trên các phương tiện truyền thông, thông tin đại chúng.

- Phát động phong trào thi đua “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp”; tổ chức tôn vinh, khen thưởng, tổng kết, nhân rộng các mô hình KTTT trong nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong phát triển KTTT trong nông nghiệp.

2. củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của THT, HTX nông nghiệp do các cấp hội vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập

- Phối hợp rà soát, sắp xếp, tái cơ cấu, tổ chức lại các THT, HTX nông nghiệp hoạt động không hiệu quả, ngừng hoạt động theo đúng quy định Luật Hợp

tác xã 2023; hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp và thành viên.

- Tư vấn hoàn thiện, sửa đổi điều lệ; hướng dẫn thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ nâng cao số lượng và chất lượng các dịch vụ đối với THT, HTX nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ chuyển đổi số, tham gia liên kết với doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác trong sản xuất, kinh doanh, phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

3. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân thành lập mới các THT, HTX nông nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia

- Tư vấn hỗ trợ sáng lập viên trong thành lập mới, mở rộng đối tượng thành viên tham gia THT, HTX nông nghiệp.

- Vận động, hướng dẫn các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc làm nòng cốt, hạt nhân để thành lập THT, HTX nông nghiệp; phát triển chi, tổ hội nông dân nghề nghiệp tạo tiền đề thành lập THT, HTX; đẩy mạnh thành lập chi hội nông dân, tổ hội nông dân trong HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất kinh doanh, thành lập doanh nghiệp trong HTX, góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật nhằm phát triển sản xuất; hình thành mạng lưới THT, HTX nông nghiệp điển hình do các cấp Hội Nông dân hỗ trợ.

- Phối hợp, tổ chức hỗ trợ vốn, tín dụng đối với các chi, tổ hội nông dân nghề nghiệp để phát triển thành THT, HTX nông nghiệp và củng cố, thành lập mới THT, HTX trong nông nghiệp.

- Phát triển và nhân rộng các mô hình THT, HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập

- Tổ chức phối hợp đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo nghề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc trở thành giám đốc HTX nông nghiệp; chuyên giao khoa học, công nghệ cho hội viên, nông dân là thành viên THT, HTX nông nghiệp, chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hội nông dân nghề nghiệp.

- Tăng cường kỹ năng, nghiệp vụ trong chuyển đổi số đối với THT, HTX nông nghiệp.

- Tổ chức tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm cho các chi, tổ hội nông

dân nghề nghiệp, THT, HTX nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tham gia hỗ trợ các THT, HTX nông nghiệp do các cấp hội nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập

- Nghiên cứu, tổ chức bồi dưỡng, học tập cho cán bộ lãnh đạo Hội Nông dân các cấp theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu theo dõi, giám sát, đánh giá về THT, HTX nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân hỗ trợ.

- Tham gia hoạt động giám sát, phản biện xã hội, phối hợp kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế về phát triển KTTT, HTX

- Tham gia các diễn đàn quốc tế, xúc tiến thương mại, quảng bá, kết nối, hỗ trợ xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp của các HTX; đào tạo, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến, nâng cao trình độ cho các thành viên; vận động, thu hút đa dạng các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ phát triển KTTT trong nông nghiệp.

- Tham gia các đoàn thăm quan, học tập, giao lưu trao đổi kinh nghiệm phát triển KTTT, HTX với các tổ chức HTX quốc tế, Liên đoàn HTX của các quốc gia; chủ động nghiên cứu mô hình hợp tác tiên tiến của các nước để định hướng phát triển, hỗ trợ các HTX nông nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương căn cứ Kế hoạch này triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra; phối hợp tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Quyết định 182/QĐ-TTg theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo, hướng dẫn hội nông dân cấp huyện đề xuất Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện hằng năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan để bố trí nguồn vốn ngân sách thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Tổ chức phát động phong trào thi đua “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực

tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp”; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức tôn vinh các tổ chức KTTT trong nông nghiệp tiêu biểu gắn với các sự kiện do Hội Nông dân tỉnh tổ chức.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán của các sở, ban, ngành liên quan xây dựng gửi Sở Tài chính theo đúng quy định, Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách, kiểm tra, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn để thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Trên cơ sở đề nghị của Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan có liên quan, tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ vốn ngân sách vào kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025, các chương trình sửa đổi, bổ sung cho giai đoạn 2026-2030, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về kinh tế tập thể sau khi được Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định triển khai.

- Kiện toàn và nâng cao vai trò của Ban Chỉ đạo về kinh tế tập thể cấp tỉnh, cấp huyện.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số hoạt động của Đề án theo lĩnh vực của ngành; lồng ghép các hoạt động Đề án theo lĩnh vực ngành và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức liên kết đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho THT, HTX nông nghiệp và thành viên; tổ chức các diễn đàn, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm hoạt động của tổ chức KTTT trong nông nghiệp.

- Đẩy mạnh triển khai chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phát triển du lịch nông thôn; triển khai cho nông dân tham gia các mô hình, điểm trình diễn và các dự án khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư.

- Xây dựng và tổng kết mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị theo định kỳ.

5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Hướng dẫn các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp triển khai chương trình đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển KTTT, HTX; Lồng ghép thực hiện các hoạt động theo lĩnh vực ngành gắn

với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Thực hiện các hoạt động của Kế hoạch trong chương trình chuyển đổi số quốc gia; hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh thông tin, tuyên truyền về kinh tế tập thể trong nông nghiệp, thông tin, giới thiệu các mô hình kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phát triển kinh tế tập thể nông nghiệp.

7. Sở Công Thương

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số mô hình tiêu thụ nông sản thuộc Chương trình xúc tiến thương mại; hướng dẫn các tổ chức KTTT trong nông nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm; tập huấn nghiệp vụ trong chuyển đổi số đối với THT, HTX nông nghiệp.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho hội viên, nông dân về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại để quảng bá, giới thiệu, tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa. Giới thiệu một số đơn vị, chuyên gia có chuyên môn có kinh nghiệm tham gia giảng bài các lớp tập huấn do Hội Nông dân tỉnh tổ chức.

- Kết nối, giới thiệu hội viên, nông dân tham gia các hội nghị kết nối cung cầu, hội chợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm trong, ngoài tỉnh, hỗ trợ kết nối đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn giao dịch thương mại điện tử, hội chợ xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

8. Ban Dân tộc tỉnh

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí từ Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (nếu có) để triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này.

9. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Phối hợp tuyên truyền, vận động, triển khai thực hiện kế hoạch; tư vấn, kiến toàn tổ chức, hoạt động và kiểm toán HTX nông nghiệp.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ quản lý, thành viên trong các tổ chức kinh tế tập thể.

- Hỗ trợ các THT, HTX nông nghiệp do các cấp hội nông dân vận động, hướng dẫn thành lập được tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.

- Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan hỗ trợ, hướng dẫn các HTX không hoạt động, ngừng hoạt động, khó khăn trong giải thể, chưa đăng ký và tổ chức lại

theo Luật Hợp tác xã.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương, sử dụng nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ các cấp hội nông dân trên địa bàn triển khai thực hiện kế hoạch.

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp xã phối hợp với Hội Nông dân cùng cấp xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Rà soát, xây dựng phương án xử lý dứt điểm các HTX không hoạt động, ngừng hoạt động, khó khăn trong giải thể, chưa đăng ký và tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, hội viên tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai; đề nghị các sở, ban, ngành, mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Quế